|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Bình Dương, ngày 15 tháng 07 năm 2019* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc nhận hồ sơ chế độ chính sách**

**Năm học 2019 -2020**

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Liên bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

**-** Căn cứ quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 về việc Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập
đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

**-** Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Nhà trường thông báo nhận hồ sơ các chế độ chính sách năm học 2019-2020 đối với sinh viên hệ chính quy như sau:

1. **CHÍNH SÁCH MIỄN GIẢM HỌC PHÍ**
2. **Đối tượng**
3. **Đối tượng không phải đóng học phí:**

Sinh viên ngành sư phạm hệ chính quy theo chỉ tiêu đào tạo của Nhà nước.

**2. Đối tượng được miễn học phí:**

**2.1 Đối tượng 1.** Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng được hợp nhất tại văn bản số 01/VBHN-VPQH ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Văn phòng Quốc hội*.* (Chi tiết xem phụ lục 1 trên website*: congtacsinhvien.tdmu.edu.vn* mục Miễn giảm học phí)

- Hồ sơ cần nộp:

+ Đơn miễn, giảm học phí (theo mẫu)

+ Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công.

**2.2 Đối tượng 2**. Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

**-** Hồ sơ cần nộp:

+ Đơn miễn, giảm học phí (theo mẫu)

+ Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp.

+ Giấy chứng minh hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND cấp xã xác nhận.

**2.3 Đối tượng 3**. Sinh viên **đến 22 tuổi** thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội đang học cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất (Chi tiết xem phụ lục 2 trên website*: congtacsinhvien.tdmu.edu.vn* mục Miễn giảm học phí).

- Hồ sơ cần nộp:

+ Đơn miễn, giảm học phí (theo mẫu)

+ Quyết định trợ cấp xã hội của chủ tịch UBND cấp huyện.

**2.4 Đối tượng 4.**  Sinh viên học là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Hồ sơ cần nộp:

+ Đơn miễn, giảm học phí (theo mẫu)

+ Giấy khai sinh

+ Giấy chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND cấp xã xác nhận.

**2.5 Đối tượng 5**. Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn. Cụ thể:

- Người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ơ Đu;

- Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền *( xem QĐ 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 về phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020)*

- Hồ sơ cần nộp:

+ Đơn miễn, giảm học phí (theo mẫu)

+ Giấy khai sinh

+ Sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú.

**3. Đối tượng được giảm 70% học phí:** Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

-Hồ sơ cần nộp:

+ Đơn miễn, giảm học phí (theo mẫu)

+ Giấy khai sinh

+ Sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú.

+ Giấy xác nhận sinh viên ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn của địa phương

**4. Đối tượng được giảm 50% học phí:** Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

- Hồ sơ cần nộp:

+ Đơn miễn, giảm học phí (theo mẫu)

+ Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp.

**II. Quy định nộp hồ sơ.**

-Sinh viên thuộc diện miễn, giảm học phí chỉ phải làm 1 bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập. Riêng đối với người học thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo thì vào đầu mỗi học kỳ phải nộp bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo để làm căn cứ xét miễn, giảm học phí cho kỳ học tiếp theo.

1. **CHÍNH SÁCH TRỢ CẤP XÃ HỘI**

**I**. **Đối tượng 1.** Sinh viên là người dân tộc ít người ở vùng cao hoặc các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Hồ sơ cần nộp:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (theo *Mẫu STSV2*).

- Giấy tờ chứng minh là người dân tộc ít người (có thể sử dụng các giấy tờ: Giấy khai sinh; giấy chứng nhận là người dân tộc).

- Sổ hộ khẩu (photo công chứng).

- Giấy chứng nhận của UBND xã/ phường/thị trấn về thời gian cư trú của sinh viên (theo *Mẫu STSV16*).

**II. Đối tượng 2.** Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa

Hồ sơ cần nộp:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (theo *Mẫu STSV2*).

-Giấy xác nhận của UBND xã/ phường/thị trấn phường/xã nơi SV đăng ký thường trú là diện mồ côi cả cha lẫn mẹ, điều kiện kinh tế khó khăn.

**III**. **Đối tượng 3.**Sinh viên bị tàn tật khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên.Hồ sơ cần nộp:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (theo *Mẫu STSV2*).

- Biên bản giám định của Hội đồng y khoa xác định khả năng lao động bị suy giảm (tỉ lệ) do tàn tật.

**IV. Đối tượng 4.**SV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập là những người mà gia đình của họ thuộc hộ nghèo. Hồ sơ cần nộp:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (theo *Mẫu STSV1*).

- Giấy chứng nhận hộ nghèo (theo *Mẫu STSV15*).

Sinh viên chỉ phải làm 1 bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập. Riêng đối với người học thuộc diện hộ nghèo thì vào đầu mỗi học kỳ phải nộp bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo để làm căn cứ xét cho kỳ học tiếp theo.

1. **CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP ĐỐI VỚI SINH VIÊN LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ**

Sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

1. **Mức hỗ trợ chi phí học tập:** Bằng 60% mức lương cơ sở và mỗi học kỳ được hưởng 05 tháng.

# 2. Hồ sơ: Sinh viên thuộc đối tượng trên nộp hồ sơ bao gồm

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập *(SV tải trên website của trường ở mục CTSV - mẫu STSV21).*

- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã, phường, thị trấn cấp ( bản sao có công chứng).

- Giấy khai sinh ( bản sao có công chứng).

**3. Lưu ý:**

- Sinh viên chỉ phải nộp đầy đủ hồ sơ 01 lần, các học kỳ tiếp theo chỉ cần bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo vào mỗi đầu học kỳ.

- Trong quá trình học tập, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập không nộp hồ sơ theo đúng quy định thì chỉ được chi trả chi phí học tập tính từ ngày Nhà trường nhận được hồ sơ đến khi kết thúc khóa học và không được giải quyết truy lĩnh.

1. **CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHƯƠNG TIỆN, ĐỒ DÙNG HỌC TẬP DÀNH CHO SINH VIÊN KHUYẾT TẬT THUỘC HỘ NGHÈO/ CẬN NGHÈO**

Sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy là người khuyết tật thuộc hộ nghèo/ hộ cận nghèo

1. **Chính sách về học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập.**
2. **Mức hỗ trợ học bổng**: bằng 80% mức lương cơ sở/tháng và mỗi học kỳ được nhận 05 tháng.
3. **Mức hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập**: 500.000 đ/ học kỳ.
4. **Hồ sơ**:

Sinh viên nộp hồ sơ, gồm:

- Đơn đề nghị được nhận học bổng và chi phí hỗ trợ (*SV tải trên website của trường ở mục CTSV- mẫu STSV 22*).

- Giấy chứng nhận về khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước (bản sao có công chứng).

- Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng).

1. **Lưu ý:**

Sinh viên chỉ phải nộp đầy đủ hồ sơ 01 lần, các học kỳ tiếp theo chỉ cần bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo vào mỗi đầu học kỳ.

Trường hợp đã nhận học bổng và kinh phí hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập mà bỏ học hoặc bị thôi học thì phải trả lại số tiền đã nhận kể từ thời điểm bỏ học hoặc bị buộc thôi học để nộp lại ngân sách Nhà nước theo quy định.

1. **ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ**

-Địa điểm: Phòng Công tác Sinh viên .

-Thời gian: Trong vòng 45 ngày, kể từ ngày khai giảng năm học.

Trên đây là thông báo về việc nhận hồ sơ chế độ chính sách năm học 2019-2020. Đề nghị các đơn vị triển khai nội dung trên đến sinh viên theo thời gian quy định.

.

**PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN**

***Nơi nhận:***

* Các khoa;
* Phòng CTSV;
* Website;
* Lưu.